MỤC LỤC

Nội dung	Trang
I. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến	1
2. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến	1
3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu	2
II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN	2
1. Hiện trạng vấn đề	2
1.1. Nội dung dạy học Mĩ thuật theo chương trình Sách giáo khoa mới	2
1.2. Những vấn đề chung về đặc điểm nhận thức của học sinh Tiểu học	3
1.3. Thực trạng của việc dạy - học môn Mĩ thuật lớp 3	3
2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề	5
2.1. Biện pháp 1: Sử dụng đồ dùng dạy học phong phú, hiệu quả	5
2.2. Biện pháp 2: Đổi mới hình thức tổ chức dạy-học	8
2.3. Biện pháp 3: Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong dạy-học	11
2.4. Biện pháp 4: Quan tâm, động viên, khích lệ học sinh kịp thời	15
3. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị	16
4. Hiệu quả của sáng kiến	19
4.1. Hiệu quả về khoa học	19
4.2. Hiệu quả về kinh tế	19
4.3. Hiệu quả về xã hội	19
5. Tính khả thi	19
6. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến	20
7. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến	20
III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	20
Tài liệu tham khảo	
Sản phẩm của học sinh (Trước khi áp dụng kinh nghiệm)	
Hình ảnh giờ học Mĩ thuật (Khi áp dụng kinh nghiệm)	
Sản phẩm của học sinh (Sau khi áp dụng kinh nghiệm)	

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến

Mĩ thuật là một môn học có vai trò quan trọng trong chương trình giáo dục Tiểu học, nhằm giáo dục thẩm mĩ cho học sinh. Đặc biệt là những năm đầu đi học, từng bước giúp các em hòa nhập với thế giới xung quanh. Qua môn học, học sinh biết cách cảm thụ cái đẹp và yêu cái đẹp. Các em rèn luyện đôi bàn tay, bộ óc để tạo ra cái đẹp qua việc phát huy óc sáng tạo, tính độc lập của mình. Môn Mĩ thuật đã góp phần cùng với các môn học khác giáo dục học sinh, giúp các em phát triển toàn diện về Đức - Trí - Thể - Mĩ.

Qua các bài học Mĩ thuật học sinh được vẽ, tạo hình sản phẩm, kết hợp với đôi bàn tay khéo léo, óc tư duy sáng tạo để tạo ra những sản phẩm mình thích. Học sinh tự tin hơn khi giao tiếp với bạn bè và thầy cô, phát huy tốt khả năng giới thiệu sản phẩm của mình trước đám đông. Để đạt được điều đó, ngoài năng khiếu bẩm sinh, sự say mê học tập của các em thì lòng nhiệt tình cũng như kinh nghiệm, kiến thức vững vàng của người thầy giáo là rất cần thiết. Người thầy phải biết vận dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực cũng như đổi mới hình thức tổ chức dạy học sao cho phù hợp với thời kì mới.

Tuy nhiên, thực tế việc dạy - học theo chương trình Sách giáo khoa mới còn nhiều bất cập như: điều kiện dạy và học của giáo viên và học sinh còn nhiều khó khăn, đồ dùng hỗ trợ dạy học theo Sách giáo khoa mới còn ít, đồ dùng học tập của học sinh còn thiếu thốn,... Do mới làm quen với Sách giáo khoa và các phương pháp, kỹ thuật dạy học mới nên học sinh còn lúng túng trong việc thực hành tạo sản phẩm, sử dụng các chất liệu, học sinh còn e ngại trong việc giao tiếp, chia sẻ cảm nhận, thuyết trình giới thiệu sản phẩm của mình, của nhóm mình. Vì vậy trong giảng dạy thì người giáo viên phải biết vận dụng các hình thức và phương pháp dạy học một cách linh hoạt, không bị gò bó để giúp học sinh phát huy hết năng lực tự học và sáng tạo của mình, tạo cho giờ học luôn vui tươi và bổ ích.

Qua một thời gian nghiên cứu và thực tế giảng dạy bộ môn Mĩ thuật theo chương trình Sách giáo khoa mới ở Trường Tiểu học, tôi thấy được vai trò và hiệu quả của các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học tích cực được ứng dụng trong bài giảng tạo cho bài giảng sôi nổi, hấp dẫn hơn; các em học sinh tham gia các hoạt động học một cách tích cực, sáng tạo hơn. Chính vì lẽ đó mà tôi đã mạnh dạn viết lên ***"Một số biện pháp giúp học sinh tích cực, sáng tạo trong học tập môn Mĩ thuật lớp 3"*** nhằm nâng cao chất lượng dạy- học cho môn Mĩ thuật.

2. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến

Sau khi áp dụng các biện pháp giúp học sinh phát huy tính tích cực, sáng tạo trong học tập, giúp khơi dậy tính sáng tạo của mỗi cá nhân, năng lực giao tiếp, hợp tác của các em học sinh. Học sinh vẽ hình tự tin, thoải mái, tạo bố cục thuận mắt cho bài vẽ,tạo hình sản phẩm sinh động hấp dẫn. Qua đó, khích lệ sự say mê khi học Mĩ thuật, kích thích tiềm năng nghệ thuật, làm cho đời sống tinh thần của học sinh thêm phong phú hơn.

3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu

3.1. Thời gian nghiên cứu

Năm học 2023 -2024.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Các biện pháp giúp học sinh tích cực, sáng tạo trong học tập môn Mĩ thuật lớp 3.

3.3. Phạm vi nghiên cứu

Giáo viên Mĩ thuật và học sinh lớp 3, Trường Tiểu học Châu Sơn, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN

1. Hiện trạng của vấn đề

1.1. Nội dung dạy học Mĩ thuật theo chương trình Sách giáo khoa mới

Hiện tại môn Mĩ thuật lớp 3 ở Trường tôi đang sử dụng là Bộ sách "Chân trời sáng tạo – bản 1", Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Các chủ đề, bài học của bộ sách thể hiện đầy đủ các yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách mở, linh hoạt để các địa phương có thể xây dựng kế hoạch giáo dục riêng, phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, năng lực học sinh... theo thực tế địa phương.

Do đặc điểm của môn học nên chương trình mĩ thuật ở trường Tiểu học được cấu tạo theo hướng đồng tâm. Có nghĩa là những vấn đề đề cập ở lớp dưới sẽ được củng cố và nâng cao dần ở các lớp trên. Giáo dục mĩ thuật ở trường Tiểu học được thực hiện chủ yếu trong các giờ học chính khoá trong nhà trường gồm các nội dung: Tổng số tiết là 35 tiết/năm gồm các bài Mĩ thuật tạo hình và Mĩ thuật ứng dụng. Nội dung chương trình học có 18 bài học, được chia thành 6 chủ đề. Mỗi bài học hướng dẫn các em trải nghiệm một số hoạt động của Mĩ thuật tạo hình và Mĩ thuật ứng dụng. Qua đây cũng tạo cơ hội cho các em làm quen với một số chất liệu và hình thức thể hiện của nghệ thuật thị giác, khuyến khích các em bộc lộ khả năng học tập theo sở thích và năng lực của cá nhân. Kiến thức các bài học trên lớp luôn được gợi mở để các em kết nối với cuộc sống hay hoạt động mới, góp phần hình thành, phát triển năng lực sáng tạo và sáng tạo không ngừng của học sinh.

1.2. Những vấn đề chung về đặc điểm nhận thức của học sinh Tiểu học

Học sinh Tiểu học là lứa tuổi ngây thơ trong sáng (từ 6 đến 10 tuổi). Sự phát triển thể chất tâm lý, trí tuệ của các em thường không đồng đều, không phải em nào cũng có năng khiếu mĩ thuật. Đặc biệt là các em học sinh lớp 3 thường thích vẽ theo suy nghĩ, ý thích của mình hơn là vẽ theo sự hướng dẫn của giáo viên. Nghĩ gì là vẽ đấy, đặt bút vào là vẽ không theo trình tự khuôn khổ nào hết. Một số em khi được mời lên bảng để trưng bày và giới thiệu sản phẩm của mình thì lại ngại ngùng, lúng túng do không biết nói thế nào, ngại đứng trước đám đông, sợ nói sai các bạn sẽ cười chê,...Vì vậy, giáo viên cần hướng dẫn, giúp đỡ, động viên, đặc biệt cần tạo sự hứng thú học tập nhằm phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo cho học sinh. Mĩ thuật tác động đến học sinh không chỉ về thị giác mà còn cả sâu thẳm trong trái tim, tâm hồn của các em. Ảnh hưởng tốt đến sự phát triển nhân cách, tâm sinh lý, giúp các em có chiều sâu hơn, biết cảm nhận cái đẹp hơn.

1.3. Thực trạng của việc dạy - học môn Mĩ thuật lớp 3

1.3.1. Thuận lợi và khó khăn

****Thuận lợi:***

- *Đối với giáo viên:*

+ Trong những năm gần đây, được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và của ngành. Đội ngũ giáo viên giảng dạy bộ môn Mĩ thuật được đào tạo chuẩn hóa hơn về chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng tốt yêu cầu trong giảng dạy Mĩ thuật.

+ Ban giám hiệu luôn quan tâm tạo điều kiện tốt để giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy của mình.

+ Cơ sở vật chất được trang bị tương đối đầy đủ phục vụ tốt cho môn học.

- *Đối với học sinh:*

+ Đa số học sinh rất yêu thích môn Mĩ thuật, vì thông qua đó các em được tiếp xúc làm quen với một số tác phẩm hội hoạ nổi tiếng của thiếu nhi không những ở trong nước mà cả của quốc tế. Các em được vẽ tranh, vẽ những gì mình mơ ước, tạo hình những sản phẩm mình yêu thích, tập trung trang trí góc học tập của mình, ...

+ Rất nhiều gia đình thường xuyên quan tâm đến việc học tập của học sinh nên đã trang bị đầy đủ đồ dùng học tập cho các em, học sinh đi học đầy đủ.

****Khó khăn***

- *Đối với giáo viên:*

+ Cơ sở vật chất còn thiếu thốn như: Không có nhiều tài liệu tham khảo, tranh ảnh, đồ dùng dạy học theo Sách giáo khoa mới để phục vụ việc dạy – học.

+ Đại đa số phụ huynh học sinh còn coi Mĩ thuật là môn học phụ vì vậy phụ huynh thường hướng học sinh tập trung học vào các môn khác, ít cho các em được vẽ tranh dẫn đến tâm lí không tốt cho giáo viên Mĩ thuật.

- *Đối với học sinh:*

+ Một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn, đến lớp các em thường thiếu đồ dùng học tập, khi các bạn thực hành thì không có đồ dùng để thực hành … làm ảnh hưởng rất nhiều đến việc học tập.

+ Một số các em chưa tích cực, chủ động trong học tập, chưa phát huy được tính cực, sáng tạo trong thực hành tạo sản phẩm của mình.

Từ những nguyên nhân trên đã chưa tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng lực cá nhân, gây cho các con sự nhàm chán trong học tập, bản thân giáo viên chưa phát huy được khả năng sáng tạo của mình.

1.3.2. Thực trạng học tập môn Mĩ thuật của học sinh lớp 3

Năm học 2023 - 2024, tôi được Nhà trường phân công giảng dạy môn Mĩ thuật cho học sinh toàn trường từ khối 1 đến khối 5 (10 lớp). Ở mỗi độ tuổi các em lại có nhận thức và có cách thể sản phẩm Mĩ thuật riêng. Các em học sinh khối 3 là độ tuổi có sự thay đổi lớn về mặt thể chất cũng như tâm lí. Trong giai đoạn này, ghi nhớ có chủ định và khả năng tập trung chú ý của các em ít hơn so với những lớp cuối cấp. Vậy nên, các bài vẽ cũng như các sản phẩm tạo hình của các em thể hiện rõ dấu ấn của sự trẻ trung, hồn nhiên ngây thơ và ngộ nghĩnh.

Tuy nhiên, học Mĩ thuật theo Chương trình Sách giáo khoa mới học sinh được làm quen với nhiều chủ đề và các chất liệu khác nhau. Vì vậy các em còn thấy lạ lẫm, lúng túng trong cách thể hiện sản phẩm, cách sử dụng chất liệu màu như màu nước, màu woat, vật dụng in tranh... Khi trả lời câu hỏi các em còn nhút nhát chưa mạnh dạn chia sẻ ý kiến của riêng mình, chưa có tính tư duy, sáng tạo.

Trong quá trình làm bài, các em thường e ngại, sợ sai nên phần nào còn hạn chế, không thể hiện được hết ý tưởng của mình. Hoặc khi tạo hình sản phẩm, học sinh thường làm giống với những sản phẩm mẫu được tham khảo. Đa phần các em còn vụng về trong khi vẽ hình người, điều chỉnh hình vẽ, nét bút không theo suy nghĩ của bản thân. Hình người còn nhỏ và chưa cân đối so với khổ giấy. Các sản phẩm tạo hình còn móp mép không cân đối, chưa có tính thẩm mĩ.

Màu sắc sản phẩm của các em thường chưa thể hiện độ đậm, nhạt rõ ràng. Bài vẽ còn khô cứng, chưa có tình cảm. Bởi phần vẽ màu được các em vẽ nhanh mà chủ yếu dành phần lớn thời gian để vẽ hình, tạo hình. Một số em chưa ý thức được rằng màu sắc góp phần quan trọng tạo nên vẻ đẹp của các sản phẩm nên các em vẽ màu thường không đều màu hoặc chưa có độ đậm, nhạt,...

Khảo sát thực tế Giữa học kỳ I năm học 2023 -2024 (trước khi áp dụng kinh nghiệm) trong tổng số 64 học sinh của khối 3, tôi thu được kết quả như sau:

BẢNG KẾT QUẢ KHẢO SÁT

Khối 3 (Giữa học kỳ I)	Tổng số học sinh	Kết quả					
		Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
3A	32	17	53,12%	13	40,63%	02	6,25%
3B	32	19	59,37%	11	34,38%	02	6,25%
Cộng	**64**	**36**		**24**		**04**	

Kết quả thống kê cho thấy, tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành trong môn Mĩ thuật vẫn còn khá cao, dao động khoảng 6,25%. Điều này cho thấy, học sinh chưa thực sự hứng thú với môn Mĩ thuật. Mặt khác, các em khi tham gia các cuộc thi vẽ tranh do các Cấp phát động như: "Bác hồ với thiếu nhi", "Ý tưởng trẻ thơ", … còn nộp bài chậm, số lượng ít. Một số em không muốn tham gia cuộc thi, nếu có tham gia theo hình thức bắt buộc thì cũng là sự chấp hành và thiếu đi sự nỗ lực và kém hiệu quả. Kết quả nghiên cứu thực trạng trên là cơ sở để tôi đề xuất các biện pháp ở phần dưới đây.

2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề

2.1. Biện pháp 1: Sử dụng đồ dùng dạy - học phong phú, hiệu quả

2.1.1. Đối với giáo viên

Thiết bị đồ dùng dạy học là những phương tiện vật chất giúp cho giáo viên và học sinh tổ chức hợp lý có hiệu quả, quá trình giáo dục, giảng dạy đối với các môn học trong nhà trường nhằm thực hiện chương trình dạy học.

Trong một tiết học muốn gây được hứng thú và kích thích được tính cực, sáng tạo của học sinh thì việc chuẩn bị và sử dụng đồ dùng là rất quan trọng. Giáo viên phải đầu tư cho việc chuẩn bị đồ dùng, thích hợp đáp ứng yêu cầu bài dạy. Đồ dùng phải đáp ứng được tính thẩm mĩ không tùy tiện cẩu thả, đồ dùng phải phong phú và đa dạng. Như vậy mới tạo được sự hứng thú học tập của học sinh.

**** Ví dụ: Chủ đề 4 - Bài 2 "Con vật ngộ nghĩnh" (2 tiết)***

Với bài học này, tôi chuẩn bị các đồ dùng tự làm về các con vật khác nhau như rùa, thỏ, công, gà, cừu ... Các con vật được làm bằng các loại chất liệu khác nhau như: bìa cứng, nhựa, đất nặn, …được trang trí với màu sắc đẹp mắt. Các con vật này được kết hợp bởi khối tròn (đầu), khối dẹt (tai) và khối trụ to (thân), khối trụ nhỏ (chân, đuôi). Tôi còn chuẩn bị các con vật như con lợn, gà, cừu,

voi, ngựa, hươu cao cổ,… với chất liệu Formex. Các con vật được tạo hình từ các mảnh ghép, có các khe ghép có thể thể tháo lắp rất tiện lợi với màu sắc, kích thước to nhỏ khác nhau. Ngoài ra, tôi chuẩn bị thêm các con vật khác được làm bằng vải nỉ kết hợp với len, sợi, vật liệu tìm được … để học sinh tưởng tượng ra các hình khối với kích cỡ lớn hơn. Qua đây học sinh cũng thấy được các em có thể dùng những vật đã qua sử dụng tái chế thành những con vật đồ chơi rất đẹp và hữu ích.

Ngoài đồ dùng tự làm, giáo viên cần sưu tầm thêm sản phẩm của học sinh năm trước (tốt và chưa tốt). Qua đây, giúp các em nhận thấy được những ưu điểm và hạn chế, những mặt chưa tốt trong cách sắp xếp bố cục và sử dụng màu sắc, cách tạo hình và trang trí trong sản phẩm của bạn. Từ đó các em học tập thêm kinh nghiệm của bạn và biến nó thành kinh nghiệm của bản thân.

Khi đã chuẩn bị được đồ dùng dạy học, giáo viên cần sử dụng đồ dùng vào từng hoạt động phù hợp để đạt được hiệu quả cao trong tiết dạy.

Ví dụ: Chủ đề 4- Bài 1"Chậu hoa xinh xắn" (2 tiết)

Mở đầu bài học, tôi chuẩn bị và giới thiệu một số tranh về chậu hoa được thể hiện với nhiều hình thức và chất liệu khác nhau như chậu hoa được xé dán bằng giấy màu, giấy báo, gạo, tranh cát, sỏi, chậu hoa làm từ các loại hạt (hướng dương, lúa, ngô,…), vỏ hạt (vỏ hạt dẻ, mắc ka, …). Qua đó, học sinh thêm hiểu biết và thích thú với chậu hoa xinh xắn hơn.

Tiếp đến phần Khám phá, tôi chuẩn bị một số chậu hoa thật để học sinh quan sát. Như vậy học sinh sẽ nhận biết sự đa dạng phong phú của hình dạng, màu sắc, chất liệu của chậu và hoa. Học sinh sẽ cảm nhận được chất cảm của các đồ vật thật, giúp các em thêm yêu thích cái đẹp và biết trân trọng, bảo vệ chậu hoa và các đồ vật xung quanh.

Ở phần Kiến tạo kiến thức - kỹ năng, tôi chuẩn bị thêm các vật liệu có bề mặt và màu sắc khác nhau (bìa cát – tông bóc 1 mặt, bìa hộp kẹo, nilon xốp gói hàng, giấy báo, vỏ hạt dẻ, …) dùng để tạo hình chậu hoa và hoa cho học sinh quan sát. Tôi thực hành tạo hình chậu hoa và hoa nhiều màu sắc để học sinh quan sát, ghi nhớ. Sau đó mời 1 đến 2 học sinh lên bảng trải nghiệm tạo hình. Qua đây học sinh thấy được sự đa dạng về hình dáng, chất liệu của các chậu hoa. Học sinh thấy được rất nhiều vật liệu đã qua sử dụng xung quanh các em có thể dùng để tạo hình chậu hoa. Những đồ dùng trực quan và phần minh họa của giáo viên, trải nghiệm của học sinh sẽ giúp các em ghi nhớ kiến thức lâu hơn, giúp phát triển sự sáng tạo của các em.

Phần Luyện tập – sáng tạo, tôi còn chuẩn bị và cho các em xem các sản phẩm chậu hoa đẹp của học sinh với các chất liệu khác nhau (giấy màu, giấy

báo, vải, các loại hạt, cát, sỏi…) để các em tìm hiểu về các hình thức và chất liệu thể hiện sản phẩm. Qua đó, học sinh có thể nhìn tận mắt, sờ tận tay các sản phẩm, thấy được vẻ đẹp của màu sắc và chất liệu tạo nên các chậu hoa xinh xắn.

Giáo viên có thể làm thêm một số sản phẩm phục vụ cho từng bài dạy và bằng những chất liệu khác nhau để các em thấy được sự phong phú và vẻ đẹp riêng của từng chất liệu. Từ đó kích thích tính tò mò, tìm tòi muốn khám phá cách tạo sản phẩm mới của học sinh.

Sử dụng đồ dùng có hiệu quả, giới thiệu đúng lúc, đúng chỗ là rất quan trọng. Bởi nó giúp học sinh hiểu bài nhanh và chính xác hơn. Đồ dùng dạy học phong phú, đa dạng sẽ giúp học sinh dễ quan sát và phân tích những bức tranh hoặc sản phẩm tạo hình hơn, góp phần khơi dậy sự hứng thú học tập của các em.

2.1.2. Đối với học sinh

Để tiết học Mĩ thuật luôn hấp dẫn, ngoài sự chuẩn bị đồ dùng dạy học của giáo viên thì sự chuẩn bị đồ dùng học tập của học sinh cũng rất quan trọng. Bởi khi có đầy đủ đồ dùng học tập các em sẽ tìm hiểu bài tốt hơn, thực hành tạo sản phẩm sáng tạo, tích cực hơn.

Cứ đến cuối mỗi tiết học tôi thường dành ít phút để gợi mở cho học sinh chuẩn bị đồ dùng cho tiết học sau bằng hình ảnh sản phẩm tiết học sau. Các em sẽ thấy được những đồ dùng và nguyên vật liệu để tạo hình sản phẩm đó.

****Ví dụ: Chủ đề 2 - Bài 1 "Mặt nạ Trung thu" (2 tiết)***

Cuối tiết học của chủ đề 1 tôi cho học sinh xem hình ảnh sản phẩm sáng tạo từ những mặt nạ. Tôi giới thiệu sơ qua về sản phẩm, rồi dặn học sinh chuẩn bị những nguyên liệu cho tiết học sau: Sách Học Mĩ thuật, bút chì, tẩy, thước, bút màu, keo dán, kéo, các loại vật liệu tìm được như: bìa cứng, giấy màu, vải, len sợi, đất nặn, cúc áo, … với nhiều màu sắc khác nhau.

Tôi khuyến khích học sinh các nhóm chuẩn bị đầy đủ đồ dùng bằng việc thưởng Hoa điểm tốt cho nhóm nào chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ và phong phú cho tiết học sau. Nhóm nào được thưởng nhiều Hoa điểm tốt thì nhóm đó sẽ giành một lô gô đổi quà vào cuối chủ đề của cô giáo. Các bạn chuẩn bị đầy đủ đồ dùng cũng sẽ được thưởng hình dán ngộ nghĩnh, ai giành được mười hình dán sẽ được nhận một lô gô đổi quà. Vì vậy các em rất hào hứng đến tiết học sau bạn nào cũng chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ. Bởi các em sẽ được thưởng và góp phần cộng Hoa điểm tốt cho nhóm mình.

Ngoài ra, tôi thường động viên các em học sinh hãy luôn sưu tầm những vỏ hộp, bìa bánh kẹo, bìa lịch, giấy có màu, chai và thìa nhựa, … những vật liệu đã qua sử dụng đem gấp gọn, rửa sạch mang đến lớp tạo kho nguyên vật liệu dùng chung. Như vậy, các em sẽ có nguồn nguyên liệu phong phú để tạo hình sản

phẩm và góp phần bảo vệ môi trường. Nhóm nào sưu tầm được nhiều nguyên vật liệu sẽ được cô thưởng Hoa điểm tốt cho nhóm đó. Nhóm nào cũng rất tích cực sưu tầm nguyên vật liệu để tạo kho vật liệu phong phú, đa dạng. Vậy là không còn tình trạng học sinh không có vật liệu để tạo hình hoặc đi mượn đồ dùng của nhau gây mất trật tự trong lớp nữa. Qua đó đã phát huy tinh thần đoàn kết của học sinh, các em cũng sẽ không còn cảm giác chán nản khi không có đồ dùng để thực hành tạo sản phẩm.

2.2. Biện pháp 2: Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

Đổi mới hình thức tổ chức dạy học kết hợp linh hoạt với các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực sẽ đem lại những bài học thú vị cho học sinh, lớp học trở nên nhẹ nhàng, vui vẻ, giúp học sinh chủ động chiếm lĩnh tri thức. Ngoài dạy học trên lớp giáo viên có thể cho học sinh trải nghiệm học tập ở dưới sân trường, thư viện, … với các bài học phù hợp. Học sinh sẽ cảm thấy rất mới lạ và hứng thú, các em sẽ tích cực và tiếp thu kiến thức nhanh hơn

2.2.1. Tiết học vui vẻ, thú vị "Học mà chơi – Chơi mà học"

Với từng bài khác nhau giáo viên nên lựa chọn các hình thức tổ chức và phương pháp dạy học khác nhau sao cho phù hợp. Giáo viên có thể dùng những bài hát, trò chơi, những hình ảnh liên quan đến bài học kết hợp linh hoạt, sáng tạo trong các hoạt động học tập để kích thích sự hứng thú học tập của học sinh, các em sẽ không thấy chán nản và làm việc riêng trong tiết học nữa.

****Ví dụ: Chủ đề 3 - Bài 2 "Người em yêu quý" (2 tiết)***

Với bài này, ở phần Khởi động tôi lựa chọn bài hát sôi động vui vẻ có hình ảnh, từ ngữ liên quan đến bài học để hoạt náo học sinh, giúp học sinh có phần khởi động vui vẻ đầy hứng khởi.

Tôi cho các em hát, nhảy múa và hát theo bài *"Finger Family" (Gia đình ngón tay),* khi các em khởi động xong tôi đặt câu hỏi:

Hỏi: Trong bài hát nhắc đến những ai trong gia đình?

(bố, mẹ, anh, chị, em).

Hỏi: Bài hát kể về nội dung gì? Em mong muốn điều gì về gia đình mình?

(Gia đình ngón tay. Các thành viên trong gia đình luôn yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, gia đình luôn vui vẻ, hạnh phúc)

Giáo viên dẫn dắt: "Để thể hiện sự yêu quý của mình đối với các thành viên trong gia đình, nhiều bạn nhỏ đã vẽ những bức tranh chân dung về người thân rất đẹp. Các em có muốn tự tay mình vẽ được tranh chân dung về người thân thật đẹp gửi tặng những người yêu quý của mình không? Để làm được điều đó, cô trò chúng mình cùng đến với bài học ngày hôm nay nhé!"

Ở bài này cũng có rất nhiều bài hát có thể để học sinh Khởi động đầu tiết Mĩ thuật như bài: Ba ngọn nến lung linh, Cả nhà thương nhau, Người tôi yêu tôi thương, … Đây là những bài hát có thời gian ngắn với hình ảnh ngộ nghĩnh và tiết tấu vui nhộn làm trẻ rất thích thú, rất thích hợp để khởi động đầu giờ học tạo tâm lí vui vẻ cho học sinh.

Phần Khám phá, tôi cho học sinh chơi trò chơi "Ai nhanh hơn". Tôi mời 2 học sinh lên bảng, học sinh cùng xem hai bức ảnh về chân dung người, ghi nhớ đặc điểm trong vòng 30 giây, thi viết nhanh các đặc điểm trên khuôn mặt của người đó (hình dạng khuôn mặt, điểm đáng nhớ trên khuôn mặt, kiểu tóc, màu tóc, trang phục quen thuộc). Sau 1 phút bạn nào viết nhanh, chính xác sẽ nhận một bông hoa điểm tốt. Sau đó, tôi mời học sinh dưới lớp nhận xét, bổ sung phần đáp án của bạn. Giáo viên nhận xét, chốt ý, tuyên dương, thưởng hoa điểm tốt cho học sinh. Qua trò chơi, học sinh đã hiểu được đặc điểm trên khuôn mặt người, từ đó sẽ dễ dàng nêu được đặc điểm trên khuôn mặt người thân. Tiếp đó giáo viên gợi mở học sinh kể về đặc điểm khuôn mặt người thân trong gia đình mình và chốt lại kiến thức để học sinh ghi nhớ.

Đến phần Kiến tạo kiến thức – kỹ năng, tôi cho học sinh quan sát hình ảnh cách thực hiện vẽ tranh chân dung chính diện với các bước xếp không đúng trình tự. Sau đó mời học sinh lên sắp xếp các bước theo thứ tự hợp lí theo ý hiểu của học sinh. Học sinh rất hào hứng xung phong lên sắp xếp, học sinh ở dưới nhận xét, bổ sung ý kiến. Giáo viên gợi ý thêm cho học sinh: "Ngoài cách vẽ tranh chân dung như trên, theo em còn có cách vẽ tranh chân dung nào khác?". Các nhóm thảo luận để đưa ra ý kiến, nhóm khác bổ sung. Giáo viên nhận xét, chốt ý và thưởng Hoa điểm tốt cho các nhóm có ý kiến hay.

Vào phần Luyện tập – sáng tạo, tôi cho học sinh vẽ chân dung người em yêu quý. Để các em phát huy tính tích cực, sáng tạo trong khi vẽ tranh, tôi cho học sinh thi đua theo nhóm học tập, từng thành viên sẽ hoàn thành bài cá nhân với các tiêu chí đánh giá bài vẽ hoàn thành tốt, nhóm nào có nhiều thành viên hoàn thành bài thì nhóm đó sẽ được thưởng Hoa điểm tốt. Trong khi thực hành làm bài, giáo viên đến từng nhóm động viên, khuyến khích các em làm bài tích cực. Như vậy thành viên nào trong nhóm đều rất tích cực để hoàn thành bài thật nhanh và đẹp để được thưởng Hoa điểm tốt cho nhóm.

Tiếp theo là phần Phân tích- đánh giá, ở phần này tôi cho học sinh trưng bày sản phẩm của mình lên giá xung quanh lớp với hình thức "Triển lãm tranh". Sau đó, giáo viên tổ chức cho các em đi thăm quan phòng tranh và đánh giá những bức tranh của bạn theo cảm nhận riêng. Các em gắn những trái tim màu đỏ cho bài hoàn thành tốt, trái tim màu vàng cho bài hoàn thành, trái tim màu

xanh cho bài chưa hoàn thành. Học sinh rất thích thú với hoạt động này bởi các em được ngắm nhìn bức tranh của mình và nhiều bạn khác nữa. Ngoài ra các em còn được gắn những trái tim vào các bài theo cảm nhận riêng của mình. Sau khi thăm quan phòng tranh, tôi cho đại diện một số em có bức tranh được nhiều bạn yêu thích lên chia sẻ về bức tranh của mình, kết hợp hát, đọc thơ, kể chuyện ... để gửi lời yêu thương tới người thân của mình. Giáo viên nhận xét, đánh giá, động viên học sinh và thưởng hình dán ngộ nghĩnh cho cá nhân có bài hoàn thành tốt, thưởng Hoa điểm tốt cho các nhóm có nhiều bài hoàn thành tốt.

Cuối cùng là phần Vận dụng – phát triển, phần này các em sẽ "Xem tranh hoạ sĩ vẽ chân dung", tôi cho các nhóm thảo luận, chia sẻ và viết sơ đồ tư duy về các thông tin của tác giả, tác phẩm mà các em tìm hiểu trước ở nhà và trong sách giáo khoa. Thưởng hoa điểm tốt cho các nhóm hoàn thành nhanh, sơ đồ tư duy được trình bày khoa học, trang trí đẹp, đọc sơ đồ lưu loát. Như vậy bạn trưởng nhóm sẽ phân chia công việc cho từng thành viên để làm sao nhóm mình có thể hoàn thành sơ đồ tư duy nhanh nhất, đúng và đẹp nhất, bạn đọc sơ đồ cũng phải to, rõ ràng, lưu loát. Giáo viên mời các nhóm lên trình bày đáp án của nhóm mình, nhóm khác nhận xét. Giáo viên nhận xét, chốt ý, mở rộng kiến thức, liên hệ thực tế, thưởng hoa điểm tốt. Cuối bài học, giáo viên tuyên dương khen thưởng cá nhân, nhóm tích cực tham gia các hoạt học tập.

Khi giáo viên biết vận dụng linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học thì tiết học sẽ trở nên nhẹ nhàng, vui vẻ, gây được sự kích thích, hứng thú đối với học sinh. Để làm được điều này người thầy trước hết phải tìm hiểu kỹ bài dạy, xem xét và tìm ra cách mới lạ, gây ấn tượng cụ thể hơn là cách chọn những hình ảnh, bài hát, trò chơi, câu đố, … phù hợp, liên quan đến từng tiết học. Giáo viên có thể phỏng vấn nhanh, đưa ra yêu cầu thảo luận để học sinh làm việc nhóm, đóng vai, tranh luận, nhiều ý kiến khác nhau được đưa ra để tìm hiểu nội dung bài học, trình bày đáp án của nhóm mình. Giữa tiết học, giáo viên cho học sinh giải lao bằng các trò chơi nhanh, bổ ích. Cuối giờ những kiến thức được giáo viên nhấn mạnh, bổ sung. Như vậy giáo viên chính là người dẫn dắt đưa học sinh cuốn theo các hoạt động học tập để chiếm lĩnh tri thức mới. Lớp học sẽ trở nên sôi nổi, vui vẻ, học sinh sẽ thấy mình "được học" chứ không phải "bị học" và kiến thức sẽ được các em ghi nhớ dễ dàng và lâu hơn.

2.2.2. Trải nghiệm thực tế với những điều thú vị, bổ ích

Ở môn Mĩ thuật kết hợp dạy Mĩ thuật trên lớp với trải nghiệm thực tế là rất hữu ích bởi trải nghiệm thực tế sẽ giúp kích thích sự hứng thú suy nghĩ, giúp học sinh hiểu bài và ghi nhớ kiến thức nhanh và lâu hơn, áp dụng hiệu quả vào bài thực hành của mình.

Tôi thường chọn những bài có liên quan đến thiên nhiên để cho học sinh trải nghiệm thực tế như vẽ tranh ngoài sân trường, thư viện, vườn hoa của trường, …Trải nghiệm thực tế kết hợp với vẽ tranh, tạo sản phẩm mĩ thuật vừa sát nội dung bài học lại vừa dễ hiểu với học sinh, thật gần gũi, quen thuộc với đời sống hàng ngày của học sinh để các em ghi nhớ lâu hơn, làm bài tốt hơn.

Ví dụ: Chủ đề 2 - Bài 3 "Phong cảnh mùa thu" (tiết 1)

Ở bài này, để tạo sự thích thú cho học sinh tôi cho các em ra ngoài sân trường để thực hành tạo bức tranh phong cảnh mùa thu từ lá cây. Ngay tại sân trường mình các em có thể ngắm nhìn cảnh vật xung quanh, giúp khơi gợi trí tưởng tượng về phong cảnh mùa thu trong mỗi học sinh. Có rất nhiều lá cây rụng với màu sắc và hình dáng khác nhau để các em lựa chọn sáng tạo bức tranh. Tôi gợi mở học sinh chia sẻ về hình dáng và màu sắc của lá cây đã nhặt được, lá cây đó có thể tạo được những hình ảnh gì? …các em chia sẻ rất tích cực.

Tiếp đến, tôi gợi ý học sinh chia sẻ về ý tưởng thể hiện và cách thực hiện của mình, bạn khác góp ý bổ sung. Giáo viên sử dụng lá cây sẵn có ở sân trường để gợi mở, hướng dẫn học sinh tạo bức tranh để các em hiểu nhanh hơn. Tôi cho học sinh thực hành tạo bức tranh tại một gốc cây râm mát của trường, tạo không khí vui vẻ để các em làm bài tốt hơn. Khi liên hệ thực tế, tôi luôn động viên các em hãy tận dụng những lá cây rụng để tạo sản phẩm mĩ thuật đẹp, hãy luôn giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch sẽ, trồng và chăm sóc cây xanh để góp phần bảo vệ môi trường, làm cuộc sống tươi đẹp hơn. Cuối buổi, tôi và các em sẽ cùng nhau chụp những bức ảnh lưu niệm giúp gắn kết tình cô trò cũng như lưu giữ những kỷ niệm đẹp ở tuổi học trò của các em.

Ngoài ra, ở giờ ra chơi tôi thường cùng học sinh khám phá, thử nghiệm các chất liệu màu khác nhau như: màu nước, màu woat, Acrylic dạng bút, … Học sinh có khó khăn, vướng mắc gì trong cách sử dụng và thể hiện chất liệu sẽ được tôi giải đáp và hướng dẫn trực tiếp, lưu ý thêm để các em làm bài tốt hơn. Các em rất hứng thú khi được tham gia hoạt động này. Khi trải nghiệm với các chất liệu học sinh sẽ thấy được sự kỳ diệu của màu sắc khi kết hợp nhiều màu với nhau, các em sẽ vận dụng tốt hơn vào bài làm của mình.

Kết hợp học mĩ thuật với trải nghiệm thực tế thật thú vị! Qua giờ học Mĩ thuật học sinh vừa được trải nghiệm thực tế vừa ghi nhớ được kiến thức, tạo được sản phẩm thiên nhiên yêu thích từ đôi bàn tay khéo léo của mình. Qua đây các em được mở rộng kiến thức, thêm yêu quý thầy cô, bạn bè, trường lớp; thêm yêu thiên nhiên, con người, quê hương đất nước Việt Nam.

2.3. Biện pháp 3: Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong dạy - học

Trong thời đại công nghiệp hoá – hiện đại hoá đất nước như hiện nay, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học là rất cần thiết, đặc biệt là trong dạy học Mĩ thuật. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học Mĩ thuật đem lại hiệu quả rất lớn như: giáo viên tiết kiệm nhiều thời gian, công sức do không phải viết tay, giáo viên có thể sử dụng giáo án và bài giảng điện tử, hình ảnh phong phú và rõ nét, video sinh động, thiết kế trò chơi nhanh gọn hấp dẫn, tổ chức các hoạt động dạy học dễ dàng, linh hoạt. Bài giảng điện tử sinh động, hấp dẫn sẽ kích thích được sự tò mò, hứng thú tham gia các hoạt động học tập của học sinh. Qua đó học sinh được mở rộng thêm nhiều kiến thức bổ ích bởi các em được xem hình ảnh các tác phẩm tuyệt đẹp với các chất liệu khác nhau của các hoạ sĩ nổi tiếng trong nước và ngoài nước. Các em cũng được xem nhiều sản phẩm sinh động của các bạn trong nước và quốc tế giúp phát huy trí tưởng tưởng và tình yêu nghệ thuật của học sinh.

2.3.1. Tìm nguồn hình ảnh, video phong phú, rõ nét

Bài giảng điện tử sinh động, hấp dẫn, thu hút học sinh tham gia thì bài giảng cần có nội dung hay, hình ảnh rõ nét, video sinh động, trò chơi hấp dẫn nhằm khuyến khích sự tham gia tích cực của tất cả học sinh.

****Ví dụ: Chủ đề 5 – Bài 3 "Khu vườn kì diệu" (2 tiết)***

Để soạn bài giảng điện tử, tôi chọn hình ảnh đẹp về khu vườn, hình ảnh minh hoạ cách thực hiện tạo sản phẩm là hình ảnh có định dạng đuôi ".png", hình ảnh có độ phân giải cao từ 1000 pixel trở lên bởi những hình ảnh này sắc nét, màu sắc chân thực, khi kéo to lên sẽ không bị vỡ hình. Nguồn tìm hình ảnh tôi chọn trên "Google Chrome" với các trang web khác nhau, nguồn tìm video về khu vườn tôi chọn trên Youtube.

Trang web được tôi lựa chọn tìm hình ảnh có nội dung liên quan đến bài học như trang "sachthietbigiaoduc.vn" hoặc trang "pinterest.com". Ở các trang web này có một kho hình ảnh phong phú, các ảnh chụp thực tế rất sắc nét, các hình ảnh sản phẩm để cho HS tham khảo cũng rất đang dạng, phong phú. Đặc biệt trong trang web Pinterest còn có nhiều video ngắn hướng dẫn cách thực hiện tạo sản phẩm, giáo viên có thể tham khảo, lựa chọn sử dụng trong thiết kế bài giảng điển tử của mình sao cho phù hợp, hấp dẫn. Từ đó sẽ kích thích được sự tích cực, sáng tạo trong học tập của các em học sinh.

2.3.2. Tạo lập kênh học tập, lưu giữ, kết nối và chia sẻ

Ngày nay khi khoa học công nghệ phát triển đã có rất nhiều kênh được tạo lập như Youtube, Facebook, zalo, … Đây là những kênh được học sinh, phụ

huynh và mọi người rất yêu thích. Dựa vào ưu điểm của những kênh này tôi đã lập kênh Youtube (Linda Art), Facebook (Châu Sơn Primary), zalo (Anhdaotran) nhằm lưu giữ, kết nối và chia sẻ với cha mẹ học sinh, bạn bè đồng nghiệp và các em học sinh, nguồn tài liệu để sử dụng trong giảng dạy cho những năm học sau. Tôi thường đăng tải video cách tạo sản phẩm, video học tập của học sinh, hình ảnh sản phẩm lên các kênh này để cùng chia sẻ kinh nghiệm, chia sẻ hoạt động học tập của học sinh đến đồng nghiệp, phụ huynh và học sinh. Qua các kênh này phụ huynh sẽ thấy được một phần tình hình học tập và các sản phẩm ngộ nghĩnh của con em mình. Từ đó phụ huynh thêm tin tưởng, phối hợp động viên con em mình tham gia tốt các hoạt động học tập. Bạn bè đồng nghiệp thấy được các hoạt động học tập, các sản phẩm của học sinh trường tôi và cùng kết nối, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy để cùng phát triển sự nghiệp giáo dục. Các em học sinh rất vui vẻ khi thấy những khoảnh khắc đẹp của mình được cô lưu giữ, khi xa mái trường Tiểu học thân yêu các em có thể mở ra xem lại những kỷ niệm đẹp của tuổi học trò thân thương.

Ví dụ:** ***Chủ đề 3 - Bài 3"Gia đình yêu thương" (2 tiết)

Ở bày này, trong khi học sinh thực hiện các hoạt động học tập như: phần khởi động, phần Luyện tập – sáng tạo, phần giới thiệu sản phẩm, tôi sử dụng điện thoại để chụp hình, quay video lại những khoảnh khắc đẹp, chụp lại những hình ảnh sản phẩm đẹp của học sinh. Tiếp đó tôi đăng tải video, hình ảnh lên Youtube hoặc Zalo, Facebook.

Tôi sử dụng kênh Youtube để lưu lại những video đẹp về hoạt động học tập của học sinh, video về những sản phẩm sinh động, ngộ nghĩnh của các em, tắt phần bình luận để tránh những ý kiến không hay của người khác ảnh hưởng đến học sinh. Kênh Facebook và zalo tôi dùng để đăng tải hình ảnh sản phẩm, bài vẽ đẹp của các em học sinh.

Đến tiết học sau, tôi dành ít phút đầu giờ để mở cho học sinh xem về những video, hình ảnh sản phẩm đẹp ở tiết trước của các em. Tôi khen ngợi, thưởng hoa điểm tốt cho những học sinh có sản phẩm đẹp, phần thuyết trình hay. Tôi động viên khích lệ các em có sản phẩm chưa tốt, còn chưa tự tin phần thuyết trình nên cố gắng ở bài học tiếp theo. Các em học sinh đã tích cực học tập, trao đổi chia sẻ với bạn, thường xuyên nhờ cô góp ý để sản phẩm của mình được đẹp hơn. Bạn nào cũng cố gắng bài học tiếp theo mình sẽ làm được sản phẩm đẹp, tự tin giới thiệu sản phẩm để được cô giáo lưu giữ lại video, hình ảnh đẹp của mình và còn được thưởng hoa điểm tốt nữa. Qua đây đã kích thích sự chủ động tích cực học tập, sự sáng tạo không ngừng của các em.

2.3.3. Thiết lập và sử dụng hiệu quả trò chơi trong bài giảng điện tử, tạo không khí sôi nổi trong lớp học

Một trong những nội dung không thể thiếu khi thiết kế bài giảng điện tử trên powerpoint chính là thiết lập trò chơi. Sự kết hợp giữa âm thanh, hình ảnh, hiệu ứng sẽ mang đến tiết học thú vị được đông đảo học sinh háo hức đón nhận. Giáo viên có thể làm được rất nhiều loại game trên powerpoint với nhiều ý tưởng khác nhau. Giáo viên có thể sử dụng nguồn tài nguyên sẵn có trên internet với các mẫu trò chơi vô cùng đa dạng, độc đáo phù hợp với nhiều lứa tuổi, bậc học. Hoặc giáo viên có thể tự thiết kế trò chơi theo ý tưởng riêng của mình như trò chơi: Ai cao lên, Đoán bóng con vật, Lật mảnh ghép, Ô cửa bí mật, Nhanh như chớp, ...

Sử dụng các trò chơi powerpoint phục vụ trong bài giảng sẽ mang lại nhiều lợi ích cho học sinh như nội dung giảng dạy được củng cố và tăng sự rung cảm, tăng tinh thần thi đua trong lớp học. Qua đó giúp thúc đẩy động lực học tập cho học sinh, giúp các em giảm căng thẳng, tăng cường sự hợp tác của các học sinh trong lớp học.

Quy trình thiết lập và sử dụng trò chơi powerpoint đạt hiệu quả như sau:

Bước 1: Lựa chọn trò chơi phù hợp với nội dung bài học.

Bước 2: Thiết kế trò chơi với hình ảnh rõ nét sinh động, âm thanh vui vẻ sôi động, hiệu ứng mới lạ đa dạng.

Bước 3: Tổ chức cho HS chơi trò chơi, giáo viên cần gợi mở dẫn dắt khéo léo về trò chơi để học sinh hào hứng tham gia.

Bước 4: Giáo viên sẽ giới thiệu tên trò chơi và mục đích thực hiện.

Bước 5: Giáo viên phổ biến cách chơi cho học sinh. Tổ chức cho người chơi tham gia, số học sinh, số đội tham gia tùy vào trò chơi sẽ có thêm một số vị trí như quản trò, trọng tài…

Bước 6: Thực hiện trò chơi.

Bước 7: Kết thúc trò chơi. Giáo viên cần nhận xét ưu điểm và hạn chế, gợi ý một số học sinh nêu kiến thức kỹ năng của bài học khi tham gia trò chơi.

****Ví dụ: Chủ đề 4 - Bài 3 "Ống đựng bút tiện dụng" (2 tiết)***

Với bài này tôi thiết lập trò chơi "Ai cao hơn" cho học sinh chơi ở cuối bài học nhằm củng cố kiến thức cho học sinh. Tôi thiết kế trò chơi với hình ảnh 3D rõ nét sinh động; âm thanh vui vẻ, sôi động; hiệu ứng mới lạ, đa dạng phù hợp với từng nhân vật, cảnh vật.

Tiếp đến, tôi dẫn dắt học sinh vào trò chơi bằng các từ kích thích sự tò mò, thích thú của học sinh: "Các bạn yêu quý, để giúp chúng mình ghi nhớ tốt kiến thức bài học hôm nay cô có một trò chơi cực kỳ thú vị dành cho cả lớp, các bạn

có muốn tham gia không nào?". Sau đó tôi giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, phần thưởng dành cho đội thắng cuộc. Trò chơi xuất hiện 3 nhân vật đó là các bạn: Bút chì, Bút màu, Thước kẻ. Trong trò chơi các bạn Bút chì và Bút màu sẽ đại diện cho các đội chơi, mỗi đội gồm 5 thành viên. Nhiệm vụ của các đội chơi là trả lời câu hỏi trắc nghiệm của giáo viên. Mỗi đội trả lời đúng thì nhân vật sẽ nhảy lên 1 bậc cao hơn. Hai đội sẽ tiếp tục thi đấu cho đến khi có nhân vật về đích ở nơi Thước kẻ đang cầm cờ làm trọng tài ở trên ống đựng bút. Trò chơi gồm 5 câu hỏi dành cho mỗi đội, các em sẽ thay nhau trả lời. Đội nào thắng cuộc sẽ giành 3 bông hoa điểm tốt và được thưởng một phần quà siêu dễ thương.

Tổ chức trò chơi: Giáo viên cho các đội chơi thử một lần rồi chơi thật, động viên học sinh dưới lớp cổ vũ tích cực cho các đội chơi.

Kết thúc trò chơi, giáo viên nhận xét, khen ngợi động viên, thưởng hoa điểm tốt và quà cho các đội chơi. Giáo viên gợi ý học sinh nêu lại kiến thức bài học, giáo viên kết luận, liên hệ thực tế, gợi mở tiết học sau.

Thiết lập và sử dụng trò chơi trên bài giảng điện tử một cách thông minh vừa làm cho học sinh hứng thú hơn vừa hướng các em tập trung nắm được kiến thức trên lớp một cách hiệu quả. Trò chơi mang đến không khí náo nhiệt, vui vẻ trong lớp học. Việc vừa học vừa chơi sẽ giúp các em giảm bớt áp lực mà còn phát huy trí tưởng tượng, khả năng tư duy, tinh thần làm việc nhóm tốt hơn. Trò chơi giúp củng cố kiến thức, thúc đẩy sự hiểu biết, suy nghĩ của học sinh. Yêu cầu học sinh chơi theo nội dung soạn sẵn là một cách tuyệt vời để giáo viên đánh giá hiệu quả học tập của học sinh ngay trên lớp, từ đó sẽ tìm ra phương pháp giảng dạy hợp lý nhằm nâng cao chất lượng dạy-học.

2.4. Biện pháp 4: Quan tâm, động viên, khích lệ học sinh kịp thời

Để học sinh luôn tin tưởng và yêu mến thì giáo viên phải hết sức nghiêm túc, nhiệt tình thực hiện mọi hoạt động cùng học sinh để quan tâm, động viên, khích lệ các em đúng lúc, kịp thời. Các nề nếp phải được thực hiện liên tục và đồng bộ, luôn coi trọng ý kiến học sinh, kiên trì lắng nghe khi học sinh chia sẻ hoặc có ý kiến trong giờ học dù đúng hay chưa thật chính xác. Giáo viên thường xuyên động viên học sinh giúp các em thêm mạnh dạn hơn, tự tin hơn mỗi khi phát biểu ý kiến trước tập thể lớp.

Ngoài giờ học, giáo viên nên trò chuyện tâm sự với học sinh. Những cuộc trò chuyện sẽ giúp cho giáo viên hiểu rõ hơn những khó khăn, tình hình sức khỏe, cách ăn mặc cũng như tâm tư nguyện vọng của các em học sinh. Từ đó học sinh cảm nhận được sự thân thiện, gần gũi và tình yêu thương vô bờ bến của thầy cô đối với các em.

Ví dụ: Chủ đề 5 - Bài 2 "Những sinh vật nhỏ trong vườn" (2 tiết)

Trong giờ học Mĩ thuật, tôi tạo cho các em tâm thế thoải mái, không gây sức ép nặng nề đối với học sinh bằng những lời trách phạt, phê bình. Tôi thường dành những lời khen, động viên, khích lệ kịp thời đến các em học sinh có câu trả lời đúng, học tập tiến bộ như "Con giỏi lắm", "Tốt lắm, con hãy phát huy nhé", "Cô thấy con hôm nay rất tiến bộ, cô thưởng cho con một bông hoa điểm tốt nhé", … Như vậy học sinh sẽ thấy vui vẻ, tự tin hơn, mạnh dạn phát biểu ý kiến, tự tin giới thiệu sản phẩm và chia sẻ cảm nhận của mình.

Cuối mỗi bài học, tôi hướng dẫn cho các em học sinh tự nhận xét ưu, khuyết điểm bằng nhiều hình thức khác nhau như: Trưởng nhóm nhận xét, từng bạn trong nhóm tự nhận xét xem mình đã làm được những gì, bạn đã làm những gì, khi trao đổi thảo luận hoặc hợp tác nhóm bạn nào làm chưa tích cực... Như vậy học sinh sẽ nhận ra những mặt ưu, nhược điểm của mình để cố gắng hơn ở lần sau. Sau khi các nhóm đã nhận xét, tôi sẽ nhận xét, động viên khích lệ học sinh, thưởng hoa điểm tốt cho học sinh. Các em càng thêm tự tin, tích cực hơn trong học tập bởi các em được chủ động trong hoạt động học tập của mình, những cố gắng của bản thân được thầy cô và bạn bè ghi nhận động viên.

Giờ ra chơi, tôi thường ra sân trường đến ghế đá ngồi chơi cùng học sinh để trò chuyện, tâm sự với các em. Tôi hỏi thăm các em về bài học hôm nay và việc học tập hàng ngày, các em thấy khó khăn gì, các em thấy cô cần điều chỉnh điều gì trong cách giảng dạy … Học sinh sẽ kể những khó khăn, những chuyện vui buồn và cả thưa các bạn hay vứt rác không đúng nơi quy định hoặc các bạn hay đùa nghịch trong lớp nữa. Bạn nào cũng muốn kể với cô để được cô lắng nghe và chia sẻ. Sau khi nghe những câu chuyện của các bạn nhỏ tôi sẽ động viên, khích lệ để các em tháo gỡ khó khăn, giải toả nỗi lo lắng, cùng nhân đôi niềm vui mà các em đang có. Điều đó làm bản thân tôi thấy rất vui và thêm hiểu hơn về các em học sinh. Từ đó tôi có hướng điều chỉnh phương pháp giảng dạy sao cho phù hợp với học sinh. Qua đây học sinh thấy được Thầy cô luôn quan tâm, yêu thương các em giống như những người cha người mẹ thứ hai của các em ở trường. Học sinh sẽ luôn vui vẻ, tự tin, tích cực tham gia các hoạt động học tập để "Mỗi ngày đến trường là một ngày vui".

3. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị

Qua một năm áp dụng một số biện pháp trên vào giảng dạy môn Mĩ Thuật ở trường, tôi nhận thấy kết quả đạt được rất khả quan.

3.1. Thái độ học tập của học sinh

BẢNG SO SÁNH

Trước khi áp dụng kinh nghiệm	Sau khi áp dụng kinh nghiệm
- Học sinh ít quan tâm đến việc chuẩn	- Học sinh chủ động tích cực chuẩn bị

bị đồ dùng học tập, thiếu nhiều đồ dùng. - Lớp học trầm, chưa sôi nổi. - Tiếp thu chậm, học sinh ít phát biểu, còn rụt rè, ngại giao tiếp, ít tham gia các hoạt động học tập. - Học sinh vẽ hình ảnh còn nhỏ, chưa cân đối, nét vẽ khô cứng, thiếu tự tin. - Sản phẩm tạo hình chưa cân đối; màu sắc mờ nhạt, chưa thể hiện được tình cảm của người thực hiện. - Học sinh e ngại khi giới thiệu sản phẩm, chia sẻ cảm nhận, ngại nhận xét, đánh giá về sản phẩm của mình, của bạn.	đồ dùng học tập, rất đầy đủ và chu đáo. - Lớp học sôi nổi, học sinh tích cực. - Tiếp thu bài tập nhanh, tác phong nhanh nhẹn, hăng hái. Tích cực tham gia hoạt động học tập. - Học sinh thể hiện được bố cục bài vẽ chặt chẽ, vui mắt, nét vẽ tự tin, khoáng đạt, hình ảnh cân đối, ngộ nghĩnh. - Sản phẩm tạo hình rõ nội dung, cân đối; màu sắc tươi sáng thể hiện được tình cảm của người thực hiện. - Học sinh mạnh dạn, tự tin khi giới thiệu sản phẩm, chủ động chia sẻ cảm nhận, mạnh dạn nhận xét đánh giá về sản phẩm của mình, của bạn.

Ở bảng so sánh cho chúng ta thấy, sau khi áp dụng kinh nghiệm thái độ học tập của học sinh có sự chuyển biến tích cực. Các em làm bài tốt hơn, gây hứng thú học tập và phát huy được tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh. Từ đó trẻ được thường xuyên rèn luyện đôi tay, óc tưởng tượng và đôi mắt quan sát của mình để sáng tạo nên những sản phẩm đẹp giàu cảm xúc.

3.2. Kết quả học tập

- Sau đây là bảng kết quả đã đạt được của học sinh Khối 3 sau một thời gian áp dụng kinh nghiệm (năm học 2023 -2024).

*Kết quả học tập của lớp 3A

BẢNG KẾT QUẢ THỰC NGHIỆM

NĂM HỌC 2023 – 2024 3A (32 học sinh)	**KẾT QUẢ**					
	Hoàn thành tốt		**Hoàn thành**		**Chưa hoàn thành**	
	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
Giữa học kỳ I	17	53,12%	13	40,63%	02	6,25%
Cuối học kỳ I	20	62,5%	11	34,38%	01	3,12%
Giữa học kỳ II	23	71,87%	9	28,13%	0	0%

*Kết quả thực nghiệm của lớp 3B

BẢNG KẾT QUẢ THỰC NGHIỆM

NĂM HỌC 2023 – 2024 3B (32 học sinh)	**KẾT QUẢ**					
	Hoàn thành tốt		**Hoàn thành**		**Chưa hoàn thành**	
	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
Giữa học kỳ I	19	59,37%	11	34,38%	02	6,25%
Cuối học kỳ I	22	68,75%	9	28,13%	01	3,12%
Giữa học kỳ II	24	75%	8	25%	0	0%

Sau khi áp dụng một số kinh nghiệm dạy học giúp *"Một số biện pháp giúp học sinh tích cực, sáng tạo trong học tập môn Mĩ thuật lớp 3"*, kết quả học tập môn Mĩ thuật của học sinh Khối 3 tăng lên rõ dệ so với đầu học kỳ I. Cụ thể: Lớp 3A có số lượng học sinh Hoàn thành tốt tăng lên nhiều (từ 53,12% lên 71,87%), học sinh Hoàn thành giảm (từ 40,63% xuống 28,13%), Chưa hoàn thành giảm (từ 6,25% giảm xuống 0%). Lớp 3B có số lượng học sinh Hoàn thành tốt tăng (từ 59,37% lên 75%), số học sinh Hoàn thành giảm (từ 34,38% xuống 25%), Chưa hoàn thành giảm (6,25% xuống 0%). Sản phẩm của các em đã có nhiều sáng tạo trong hình ảnh, đường nét, màu sắc và trở nên sinh động giàu cảm xúc hơn. Các em đã mạnh dạn tự tin trong giao tiếp hợp tác, tích cực, chủ động sáng tạo trong các bài học Mĩ thuật và thích được học Mĩ thuật. Ở tiết học Mĩ thuật các em được chơi, được tìm tòi khám phá tri thức, được bộc lộ suy nghĩ của bản thân qua từng đường nét, hình ảnh, màu sắc, …Học sinh tự tin trong giao tiếp và chia sẻ cảm nhận của mình, sản phẩm tạo hình cân đối về hình dáng, phong phú về màu sắc. Qua đó giúp bồi dưỡng rèn luyện óc quan sát, trí tưởng tượng, phát huy tính chủ động, sáng tạo cho học sinh; giúp các em tìm tòi muốn vươn tới cái đẹp.

3.3. Bài học kinh ngiệm

Trong quá trình triển khai và thực nghiệm đề tài *"Một số biện pháp giúp học sinh tích cực, sáng tạo trong học tập môn Mĩ thuật lớp 3"* ở trường Tiểu học tôi rút ra một số kinh nghiệm sau:

Giáo viên cần luôn đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy-học. Giáo viên nên đổi mới phong cách đứng lớp, khi lên lớp cần nhẹ nhàng, vui vẻ tạo không khí thoải mái, không gây áp lực cho học sinh nhằm tăng lên tính tích cực, sáng tạo của học sinh. Đặc biệt là người giáo viên phải luôn có lối sống, nhân cách tốt và là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

Chuẩn bị và sử dụng các đồ dùng trực quan đúng, đẹp và khai thác các đồ dùng trực quan một cách triệt để, khoa học để đạt được những yêu cầu về mục

tiêu của bài dạy một cách tốt nhất. Đồng thời, giáo viên cần thường xuyên động viên, khích lệ học sinh chuẩn bị tốt đồ dùng học tập để giờ học đạt kết quả cao.

Giáo viên cần lắng nghe, tìm hiểu tâm tư tình cảm, nguyện vọng, những khó khăn vướng mắc của học sinh để động viên, giúp đỡ các em kịp thời.

Vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực vào môn Mĩ thuật thông qua các hình thức tổ chức dạy - học như hoạt động nhóm, trò chơi, hoạt động trải nghiệm, … nhằm phát huy được tính tích cực, sáng tạo của học sinh. Học sinh tích cực tham gia các cuộc thi do các Cấp phát động và các hoạt động ở nhà trường nhân dịp các ngày lễ lớn trong năm học.

Trên đây là một số kinh nghiệm dạy học tôi áp dụng cho toàn bộ khối 3; tôi sẽ tìm cách thử nghiệm ra các khối lớp khác vào những năm học tiếp theo. Tuy nhiên đây mới chỉ là ý tưởng của riêng bản thân tôi, kính mong các Cấp lãnh đạo, các nhà nghiên cứu về Mĩ thuật góp ý để đề tài của tôi được hoàn thiện hơn.

Trân trọng cảm ơn quý đồng nghiệp đã giúp đỡ tôi hoàn thành đề tài này!

Kính xin tiếp thu mọi ý kiến nhận xét của các Cấp lãnh đạo và đồng nghiệp để việc giáo dục thẩm mĩ cho học sinh ngày càng hoàn thiện.

4. Hiệu quả của sáng kiến

4.1. Hiệu quả về khoa học

Nếu sáng kiến được áp dụng sâu rộng sẽ đem lại hiệu quả cao trong công tác dạy - học: Giúp tháo gỡ được một số khó khăn trong dạy học theo chương trình Sách giáo khoa mới. Nâng cao kinh nghiệm trong giảng dạy cho giáo viên. Giúp học sinh chủ động chiếm lĩnh tri thức, sáng tạo trong cách vẽ hình, vẽ màu, tạo hình sản phẩm thể hiện ý tưởng, cách vẽ ngộ nghĩnh, hồn nhiên của trẻ thơ.

4.2. Hiệu quả về kinh tế

Sáng kiến được áp dụng sẽ hình thành thói quen tốt cho học sinh về nề nếp học tập, các em chủ động tích cực, sáng tạo trong học tập giúp nâng cao hiệu quả chất lượng giáo dục. Sáng kiến giúp tiết kiệm thời gian và công sức, kinh phí cho bồi dưỡng, tập huấn, mang lý luận gắn liền với thực tiễn dạy và học.

4.3. Hiệu quả về xã hội

Học sinh được phát huy các phẩm chất và năng lực, nâng cao ý tự học, tự rèn luyện, tích hợp với môn học khác. Nâng cao hơn nữa sự tin tưởng, ủng hộ của cha mẹ học sinh giúp các em học sinh tích cực học tập tốt hơn.

5. Tính khả thi

Sau khi áp dụng các biện pháp trong đề tài kết quả đã chuyển biến rõ rệt không còn đối tượng học sinh quên đồ dùng học tập hay chưa hoàn thành sản phẩm nữa. Đồng thời giảm tỷ lệ học sinh hoàn thành và tăng tỷ lệ học sinh hoàn thành tốt. Qua nhiều tiết học Mĩ thuật học sinh được chủ động trong việc học,

được làm việc, được khám phá tiềm năng của chính mình. Các em trở nên hoạt bát, tự tin, cởi mở với giáo viên và bạn bè, thích được học Mĩ thuật; các em cũng có trách nhiệm hơn với bản thân để từ đó chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng.

6. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến

Thời gian nghiên cứu và thực hiện đề tài từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 3 năm 2024.

7. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến

Không tốn kinh phí để thực hiện đề tài, sáng kiến.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Nhà nước, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội

Kính kiến nghị Nhà nước, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội phát động thêm nhiều cuộc thi vẽ tranh cho học sinh.

Bổ sung thêm kinh phí cho các Nhà trường để xây dựng các phòng chức năng nhằm phục vụ tốt công tác giảng dạy các môn chuyên biệt.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Ba Vì

Kính đề xuất với Phòng giáo dục và Đào tạo hàng năm có kế hoạch cho giáo viên Mĩ thuật học đi tập huấn, học tập trao đổi chuyên môn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ sư phạm phù hợp với yêu cầu năm học mới.

3. Đối với Nhà trường và cha mẹ học sinh

Kính đề xuất với Nhà trường mua sắm, bổ sung thêm đồ dùng dạy học môn Mĩ thuật như: tranh, đồ dùng dạy học 2D, 3D, tượng, vật mẫu, bảng vẽ, giá vẽ, màu nước, màu bột …

Kính mong cha mẹ học sinh cần quan tâm mua sắm trang thiết bị học tập cho các em học sinh, giúp các em có đủ điều kiện tham gia học tập.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Tôi xin cam đoan đây là SKKN của mình viết.
Không sao chép của người khác.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN	*Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2024*
(ký tên, đóng dấu)	**Người viết sáng kiến**
	(ký tên)
	Trần Thị Đào

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. PGS Lê Văn Hồng, *Tâm lý lứa tuổi và tâm lý sư phạm*, NXB Giáo dục, 2001.

2. Nguyễn Thị Nhung (Tổng Chủ biên), *Sách Mĩ thuật 3 – Chân trời sáng tạo – bản 1,* NXB Giáo dục Việt Nam, 2022.

3. Nguyễn Thị Nhung (Tổng Chủ biên), *Sách giáo viên Mĩ thuật 3 – Chân trời sáng tạo – bản 1,* NXB Giáo dục Việt Nam, 2022.

4. Nguyễn Lăng Bình, Đỗ Hương Trà, *Dạy và học tích cực một số phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực*, NXB Đại học Sư phạm, 2022.

5. Nhiều tác giả, *Cẩm nang phương pháp sư phạm,* NXB Tổng hợp TP HCM, 2022.

6. Trường ĐH Sư phạm Hà Nội, *Dạy học tích hợp phát triển năng lực học sinh*, NXB Đại học Sư phạm, 2016.

7. Tác giả PTS – Nguyễn Quốc Toản. *Phương pháp giảng dạy Mĩ thuật*, NXB Giáo dục, 1998.

8. Tác giả PTS – Nguyễn Hữu Hạnh. *Phương pháp giảng dạy Mĩ thuật Lấy học sinh làm trung tâm*, NXB giáo dục.

9. *Giáo trình hình họa 1*, NXB Đại học sư phạm Hà Nội, 1998.

10. *Bố cục 1,2,3,* NXB Đại học sư phạm Hà Nội, 1999.

11. Việt Fame, *Từ điển Anh – Việt*, NXB Hồng Đức, 2021.

12. Tài liệu hướng dẫn điều chỉnh việc dạy và học cho học sinh Tiểu học.

13. Các tài liệu bồi dưỡng thường xuyên.

MỘT SỐ SẢN PHẨM CỦA HỌC SINH LỚP 3

(TRƯỚC KHI ÁP DỤNG KINH NGHIỆM)

Hình 1 và 2– Bài "Những người bạn thân thiện"

- Sản phẩm của Minh Đức và Đức Duy (Lớp 3A)

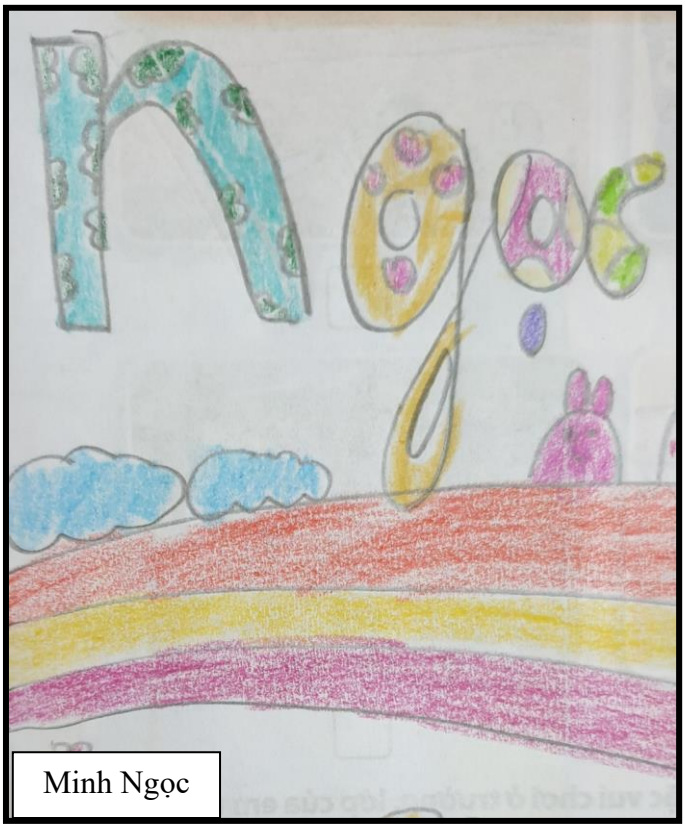

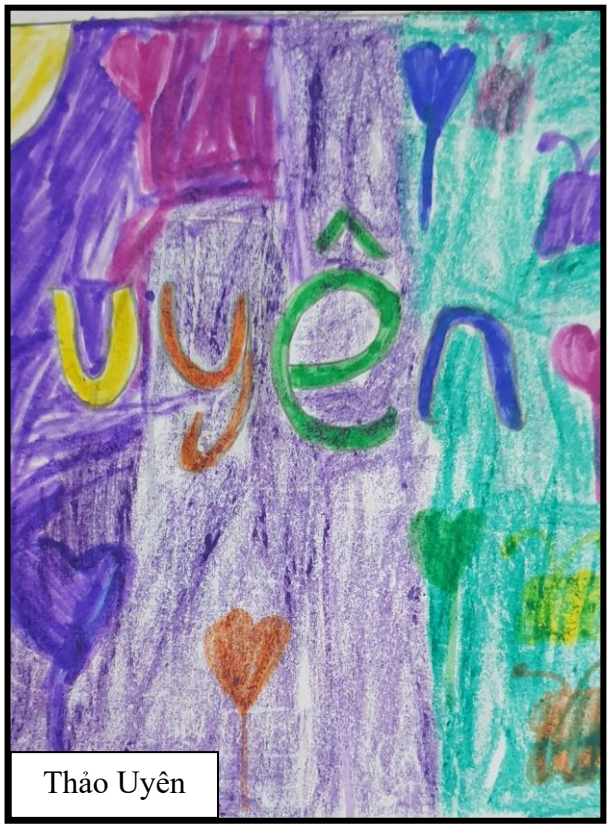

Hình 3 và 4– Bài "Sắc màu của chữ"

- Sản phẩm của Minh Ngọc và Thảo Uyên (Lớp 3B)

MỘT SỐ HÌNH ẢNH GIỜ HỌC MĨ THUẬT

(KHI ÁP DỤNG KINH NGHIỆM)

Hình 1, 2, 3, 4 - Biện pháp 1. Sử dụng đồ dùng dạy học phong phú, hiệu quả

(Giáo viên chuẩn bị và sử dụng hiệu quả đồ dùng dạy học)

Hình 5 và 6 - Biện pháp 1. Sử dụng đồ dùng dạy học phong phú, hiệu quả

(Học sinh chủ động tích cự đồ dùng học tập)

MỘT SỐ HÌNH ẢNH GIỜ HỌC MĨ THUẬT

(KHI ÁP DỤNG KINH NGHIỆM)

Hình 1 và 2 - Biện pháp 2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

Hình 3, 4, 5, 6 - Biện pháp 2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

MỘT SỐ HÌNH ẢNH GIỜ HỌC MĨ THUẬT

(KHI ÁP DỤNG KINH NGHIỆM)

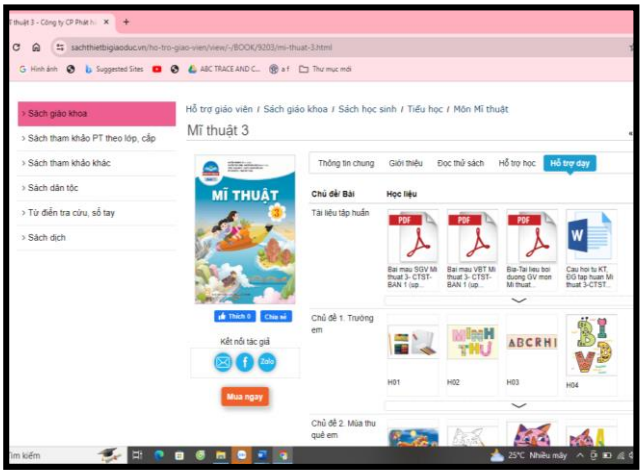

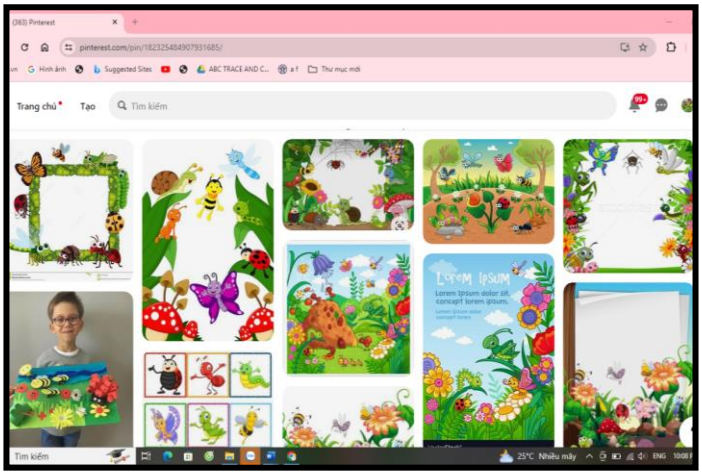

Hình 1 và 2 - Biện pháp 3. Ứng dụng hiệu quả Công nghệ thông tin trong dạy học

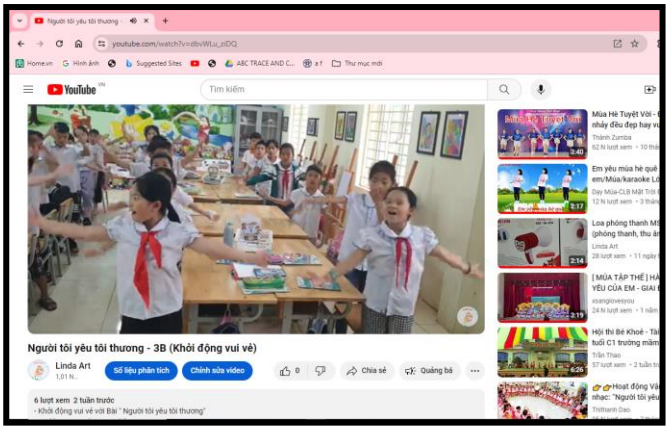

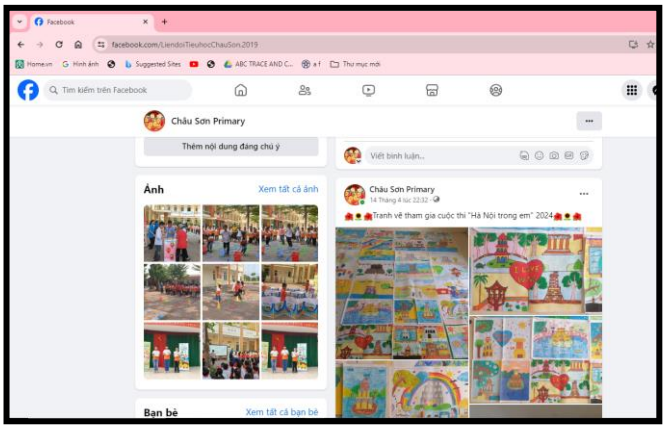

Hình 3 và 4 - Biện pháp 3. Ứng dụng hiệu quả Công nghệ thông tin trong dạy học

Hình 5 và 6 - Biện pháp 3. Ứng dụng hiệu quả Công nghệ thông tin trong dạy học

MỘT SỐ HÌNH ẢNH GIỜ HỌC MĨ THUẬT

(KHI ÁP DỤNG KINH NGHIỆM)

Hình 1 và 2 - Biện pháp 4. Quan tâm, động viên, khích lệ học sinh kịp thời

Hình 3 và 4 - Biện pháp 4. Quan tâm, động viên, khích lệ học sinh kịp thời

Hình 5 và 6 - Biện pháp 4. Quan tâm, động viên, khích lệ học sinh kịp thời

MỘT SỐ SẢN PHẨM CỦA HỌC SINH LỚP 3

(SAU KHI ÁP DỤNG KINH NGHIỆM)

Ngọc Diệp

Khánh Chi

Hình 1 và 2 - Bài "Gia đình yêu thương"

- Sản phẩm của Ngọc Diệp và Khánh Chi (Lớp 3B)

Minh Ngọc

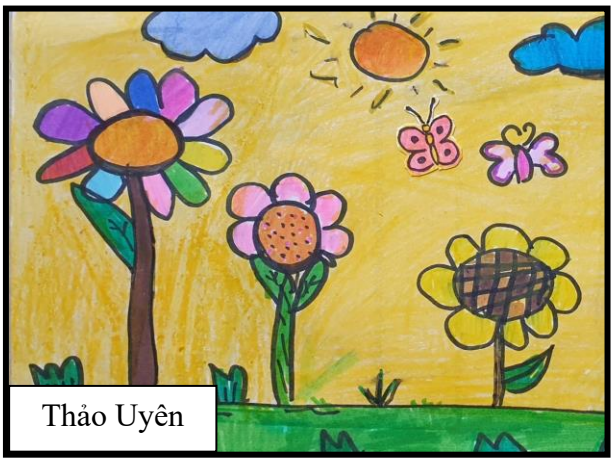

Thảo Uyên

Hình 3 và 4 - Bài "Khu vườn kì diệu"

- Sản phẩm của Minh Ngọc và Thảo Uyên (Lớp 3B)

Minh Đức

Đức Duy

Hình 5 và 6 - Bài "Mô hình nhà cao tầng" và "Khu vui chơi của chúng em"

- Sản phẩm của Minh Đức và Đức Duy (Lớp 3A)

MỘT SỐ SẢN PHẨM CỦA HỌC SINH LỚP 3

(SAU KHI ÁP DỤNG KINH NGHIỆM)

Thu Huệ

An Bình

Hình 7 và 8 – Bài "Chậu hoa xinh xắn"

- Sản phẩm của Thu Huệ và An Bình (Lớp 3B)

Minh Anh

Thảo Ly

Hình 9 và 10 – Bài "Vui Tết Trung thu" và bài "Người em yêu quý"

- Sản phẩm của Minh Anh và Thảo Ly (Lớp 3A)

MỘT SỐ SẢN PHẨM CỦA HỌC SINH LỚP 3

(SAU KHI ÁP DỤNG KINH NGHIỆM)

Hình 11 và 12 – Bài "Mặt nạ Trung thu"

- Sản phẩm của Anh Hào và Ngọc Doanh (Lớp 3A)

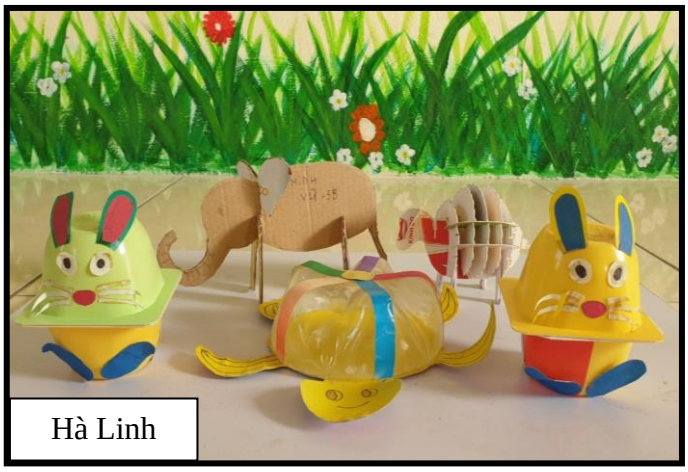

Hình 13 và 14 – Bài "Con vật ngộ nghĩnh" và Bài "Ống đựng bút tiện dụng"

- Sản phẩm của Hà Linh và Huyền Anh (Lớp 3B)

MỘT SỐ SẢN PHẨM CỦA HỌC SINH LỚP 3

(SAU KHI ÁP DỤNG KINH NGHIỆM)

Tranh vẽ của học sinh tham gia cuộc thi "Bác Hồ với thiếu nhi"
và cuộc thi "Chiến thắng Điện Biên Phủ"

Sản phẩm của học sinh tham gia cuộc thi "Hà Nội trong em"
và cuộc thi "Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng"

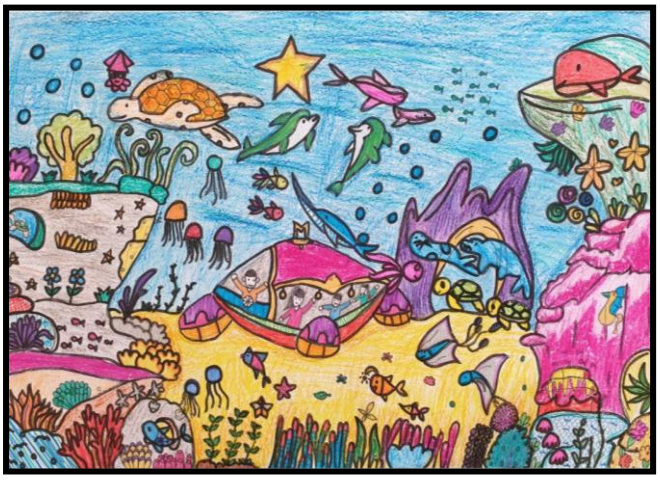

Tranh vẽ của học sinh tham gia cuộc thi "Ý tưởng trẻ thơ"